

Số: **05/2023/QĐCNTTLH**

*Long Biên, ngày 05 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị  
chị Nguyễn Thị L và anh Lê Hải T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của  
chị Nguyễn Thị L
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2022 về thuận  
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1999**

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh B.

Hiện trú tại: Số 16 ngõ 12 đường T, tổ 3, phường T, quận L, TP. H.

**Anh Lê Hải T - sinh năm 1997**

HKTT: Tổ 3 phường T, quận L, TP. H.

Hiện trú tại: Số 16 ngõ 12 đường T, tổ 3, phường T, quận L, TP. H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản  
2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được  
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2022 có đủ các  
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa  
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm  
2022, cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn  
Thị L và anh Lê Hải T.

*Giấy chứng nhận kết hôn số 110/2018, ngày 10/12/2018 do Ủy ban nhân dân phường T, quận L, thành phố H) cấp cho chị Nguyễn Thị L và anh Lê Hải T không còn giá trị pháp lý.*

**- Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Hải Đ, sinh ngày 30/06/2019. Sau khi ly hôn, anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Hải Đ. Chị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng cho anh T kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu Đ trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật

*Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.*

**- Về tài sản chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về nợ chung:** Anh chị cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Long Biên
- Cơ quan THADS quận Long Biên;
- UBND phường T, quận L, TP. H;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Lý Thị Tường Nga**